

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 101 /2025/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 13 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm
thuộc trách nhiệm của ngành y tế trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 28/2018/QH14 và Luật số 84/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 155/2018/NĐ-CP, Nghị định số 85/2019/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 148/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực y tế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 337/TTr-SYT ngày 10/10/2025;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định Phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của ngành y tế trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành y tế trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

2. Đối tượng áp dụng

- Sở Y tế.
- Ủy ban nhân dân xã, phường (sau đây gọi chung là cấp xã).
- Các tổ chức, cá nhân sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành y tế.
- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của ngành y tế trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

1. Sở Y tế

a) Cấp, thu hồi giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất nước uống đóng chai, nước khoáng thiên nhiên, đá thực phẩm (nước đá dùng liền, nước đá dùng để chế biến thực phẩm).

b) Cấp, thu hồi giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, có quy mô kinh doanh từ 200 suất ăn/lần phục vụ trở lên; bếp ăn tập thể tại khu công nghiệp, khu trung tâm thương mại, doanh nghiệp, bệnh viện; cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trong khu du lịch, điểm du lịch, nhà hàng trong khách sạn thuộc tỉnh quản lý.

c) Cấp, thu hồi giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh phụ gia, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm.

d) Tiếp nhận đăng ký bản công bố đối với thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi; dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm thuộc ngành y tế quản lý.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Cấp, thu hồi giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống dưới 200 suất ăn/lần phục vụ; cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trong khu du lịch cộng đồng thuộc xã, phường quản lý.

b) Quản lý các cơ sở: Kinh doanh thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi trên địa bàn quản lý; các cơ sở kinh doanh phụ gia, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm; các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ, thức ăn đường phố, cơ sở kinh doanh, dịch vụ ăn uống, an toàn thực phẩm tại các chợ trên địa bàn.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 11 năm 2025.

2. Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm được cấp trước khi Quyết định này có hiệu lực tiếp tục được sử dụng đến hết thời hạn theo quy định.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Y tế; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh; (báo cáo)
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó CT UBND tỉnh;
- Cục KTVB và QLXL VPHC, Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Y tế;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức CT-XH;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Như Điều 3 (thi hành);
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình TQ;
- Trung tâm TT và CB tỉnh;
- Cơ sở dữ liệu VBQPPL tỉnh;
- UBND xã, phường;
- Lưu: VT, VHXH (Nga). *7/10*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Wang Ngoc Ha
Vương Ngọc Hà

